TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59 /2020/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 20 tháng 03 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **53**/2020/TLST/HNGĐ, Ngày 13 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị X- sinh năm 1988

Địa chỉ: xóm Nam Thượng, xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn : Anh Nguyễn Duy L- sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm Nam Thượng, xã Hậu Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào các điều 54,55;81.82,83, điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Duy L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Duy L thỏa thuận: Vợ chồng có 2 con chung Nguyễn Ngọc T T- sinh ngày 18 tháng 03 năm 2010, Nguyễn Duy M Tr - sinh ngày 11 tháng 11 năm 2016. Vợ chồng thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Duy L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi,

trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Duy L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Duy L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị X tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Trần Thị X đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành theo biên lai thu tiền số 000283 ngày 13 tháng 02 năm 2020 (Chị Trần Thị X đã nộp đủ) Trả lại cho chị Trần Thị X 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THADS
- VKSND H. Yên Thành
- UBND xã Hậu Thành
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thái Dương